

Số: 138/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2020 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, của những người yêu cầu sau:

1. Anh Đỗ Đức L, sinh năm 1979

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số A, H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 6 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đức L và chị Hoàng Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Đức H sinh ngày 05/01/2004 và Đỗ Phương L sinh ngày 13/7/2008. Về cấp

đưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đỗ Đức L chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh L đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001320 ngày 05/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Xác nhận anh L đã thi hành xong lệ phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND phường T, TP B,  
tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Mạnh Thắng**